

**Biểu số 4: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH
VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI (NẾU CÓ) NĂM 2024**

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 10
MST:0301114000**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 10, ngày 25 tháng 6 năm 2025

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
A	Quét dọn vệ sinh				
	- Lòng đường	1000m ²	43.525,64	43.525,64	100%
	- Vía hè	1000m ²	20.713,68	20.713,68	100%
B	Tưới rửa đường bằng xe cơ giới	1000m	214,31	214,31	100%
C	Khối lượng thoát nước				
	- Hầm ga (cái)	cái	9.081,0	9.081,0	100%
	- Cống (md)	md	100.137,2	100.137,2	100%
D	Khối lượng chăm sóc cây xanh				
	Chăm sóc thảm cỏ	m ²	3.940.167,7	3.870.897,4	98,24%
	Chăm sóc bồn hoa kiểng, cây kiểng, cây xanh	m ²	366.095	189.280	51,70%
	Vệ sinh đường nội bộ	m ²	1.170.190	1.166.984	99,73%
	Bảo vệ mảng xanh	m ²	1.538.511,5	1.534.296,4	99,73%
E	Khối lượng vận chuyển rác (tấn)	tấn	95,160,00	89.698,71	94,26%
2	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm,				

	dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
3	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ Công ích trong năm				

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP:

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường
2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội
3. Trách nhiệm với nhà cung cấp
4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng
5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Thảo